

TINH THẦN THỂ DỤC

NGUYỄN CÔNG HOAN

TIỂU DẪN

Nguyễn Công Hoan (1903 - 1977) quê ở làng Xuân Cầu, huyện Văn Giang, tỉnh Bắc Ninh, nay là xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên ; xuất thân trong một gia đình nho sĩ, quan lại.

Trước Cách mạng tháng Tám 1945, Nguyễn Công Hoan dạy học và viết văn. Ông viết cả truyện ngắn và tiểu thuyết nhưng đóng góp độc đáo, nổi bật nhất là truyện ngắn trào phúng, bắt đầu từ tập truyện ngắn *Kép Tư Bền* (1935). Ông là nhà văn tiêu biểu của trào lưu văn học hiện thực Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám 1945.

Truyện ngắn Nguyễn Công Hoan có ý nghĩa phê phán mạnh mẽ xã hội thuộc địa nửa phong kiến đương thời. Nguyễn Công Hoan có nhiều đóng góp vào sự phát triển của văn xuôi quốc ngữ.

Sau Cách mạng, Nguyễn Công Hoan tiếp tục sáng tác phục vụ kháng chiến, xây dựng đất nước. Ông từng được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam khoá đầu tiên (1957 - 1958). Nguyễn Công Hoan được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học và nghệ thuật năm 1996.

Tác phẩm chính : Trước Cách mạng, gồm các tập tiểu thuyết như *Lá ngọc cành vàng* (1935), *Cờ giáo Minh* (1935), *Bước đường cùng* (1938),... và các tập truyện ngắn *Kép Tư Bền* (1935), *Hai thành khổ nạn* (1937), *Đào kép mới* (1937),... Sau Cách mạng, ngoài các tập truyện ngắn và tiểu thuyết, ông còn có tập hồi kí *Đời viết văn của tôi* (1971).

Truyện ngắn *Tinh thần thể dục* (đăng trên tuần báo *Tiểu thuyết thứ bảy* số 251, ngày 25 - 3 - 1939) vạch rõ tính chất bịp bợm của "phong trào thể dục thể thao" mà thực dân Pháp cố động rầm rộ để đánh lạc hướng thanh niên khi đó.

*

* *

1. Có lính huyện mang trát quan về làng :

Quan tri huyện huyện XX sức⁽¹⁾ hương lí⁽²⁾ xã Ngũ Vọng tuân cứ⁽³⁾.

(1) *Sức* : truyền lệnh (lệnh quan bằng văn bản) cho cấp dưới thi hành.

(2) *Hương lí* : các chức sắc ở làng xã thời Pháp thuộc.

(3) *Tuân cứ* : chiếu theo mệnh lệnh cấp trên mà thi hành.

Nay thừa lệnh Tỉnh đường, ngày 19 Mars⁽¹⁾ này, tức 29 tháng giêng An Nam, tại sân vận động huyện có cuộc đá bóng thi, nhiều chiến tướng⁽²⁾ đá rất hay, mọi nhẽ.

Vậy sức các thầy phải thông báo cho dân làng biết và phải thân dẫn đủ một trăm người, đúng 12 giờ trưa đến xem, không được khiếm diện⁽³⁾.

Những người đã cất đi dự cuộc khánh thành sân thể dục tháng trước, thì lần này được miễn.

Ai có mặt tại sân vận động cũng phải ăn mặc tử tế, đi đứng nghiêm chỉnh, và phải vỗ tay luôn luôn, vì hôm ấy có nhiều quan khách.

Làng Ngũ Vọng lại phải có năm lá cờ, sẵn sàng từ 10 giờ sáng.

Việc này tuy là việc thể dục, nhưng các thầy không được coi thường, nếu không tuân lệnh sẽ bị cữu⁽⁴⁾.

Nay sức
LÊ THẮNG

*
* *

2. Anh Mịch nhân nhó, nói :

– Lay ông, ông làm phúc tha cho con, mai con phải đi làm trừ nợ cho ông nghị⁽⁵⁾, kéo ông ấy đánh chết.

Ông lí cau mặt, lắc đầu, giơ roi song to bằng ngón chân cái lên trời, dậm dọa :

– Kệ mày, theo lệnh quan, tao chiếu sổ đinh⁽⁶⁾, thì lần này đến lượt mày rồi.

– Cán cổ con lay ông trăm nghìn mớ lay⁽⁷⁾, ông mà bắt con đi thì ông nghị ghét con, cả nhà con khổ.

– Thì mày hẹn làm ngày khác với ông ấy, không được à ?

(1) Mars (tiếng Pháp) : tháng ba.

(2) Chiến tướng : tướng trong chiến trận ; ở đây ý nói có nhiều cầu thủ giỏi, đá hay.

(3) Khiếm diện : vắng mặt.

(4) Cữu : khiển trách.

(5) Ông nghị : ông nghị viên.

(6) Sổ đinh : sổ danh sách số dân đinh trong làng (đinh : những người đàn ông thuộc lứa tuổi đóng thuế thân và đi lính).

(7) Trăm nghìn mớ lay : van lay rất nhiều, rất khẩn thiết (mớ : mười vạn – từ cũ, ít dùng ; khác với mớ trong mớ rau, mớ cá).

– Đối với ông nghị, con là chỗ đẩy tới, con sợ lắm. Con không dám nói sai lời, vì là chỗ con nhờ vả quanh năm. Nếu không, vợ con con chết đói.

– Chết đói hay chết no, tao đây không biết, nhưng giấy quan đã sức, tao cứ phép tao làm. Đứa nào không tuân, để quan gát, tao trình thì rữ tù⁽¹⁾.

– Lạy ông, ông thương phận nào con nhờ phận ấy.

– Mặc kệ chúng bay, tao thương chúng bay, nhưng ai thương tao. Hôm ấy mày mà không đi, tao sai tuần⁽²⁾ đến gò cổ lại, đừng kêu.

*
* *

3. Bác Phó gái, dịu dàng, đặt cành cau lên bàn, ngồi xồm ở xó cửa, gãi tai, nói với ông lí :

– Lạy thầy, nhà con thì chưa cất con⁽³⁾, mấy lại sợ thầy mắng chửi, nên không dám đến kêu. Lạy thầy, quyền phép⁽⁴⁾ trong tay thầy, thầy tha cho nhà con, đừng bắt nhà con đi xem đá bóng vội.

– Ô, việc quan không phải thứ chuyện đàn bà của các chị !

– Thì lạy thầy, thế này, làng ta thì đông, thầy cất ai không được. Tại nhà con ốm yếu, nên xin thầy hoãn cho đến lượt sau.

– Ốm gần chết cũng phải đi. Lệnh quan như thế. Ai cũng lấy cố ốm yếu mà không đi, thì người ta đá bóng cho chó xem à ?

– Thưa thầy, giá nhà con khoẻ khoẻ, thì nhà con chả dám kêu. Nhưng, thưa thầy, từ đây lên huyện, những chín cây lô mếch⁽⁵⁾, sợ nhà con đi nắng thì cảm, rồi phải lại thì oan gia⁽⁶⁾.

– Đây không biết, mà đây cũng không nghe đâu. Vợ chồng thu xếp với nhau thế nào, đây mặc kệ !

– Thưa, hay con nghỉ buổi chợ để đi thay nhà con có được không ạ ?

– Không ! Phải là đàn ông kia. Chứ nữ nhân ngoại tộc⁽⁷⁾, ai kể.

(1) *Rữ tù* : chết rữ trong tù.

(2) *Tuần* (chữ gọi tắt của *tuần đinh* hoặc *tuần phiên*) : trai tráng trong làng được cất cử làm tuần tra, canh phòng.

(3) *Cất con* : dứt con.

(4) *Quyền phép* (khẩu ngữ) : quyền và phép tắc, luật lệ.

(5) *Cây lô mếch* : cây số, kilômét (phát âm theo kiểu dân gian).

(6) *Phải lại thì oan gia* : ốm trở lại thì oan uống, tội nghiệp (*phải lại* : ốm trở lại ; *oan gia* – khẩu ngữ : tai vạ oan uống, khác với *oan gia* – từ Hán Việt : nhà, kẻ có thù oán).

(7) *Nữ nhân ngoại tộc* : đàn bà chỉ là người ngoài gia tộc (quan niệm phong kiến) ; ở đây được dùng với nghĩa là đàn bà không được kể đến.

Người đàn bà thở dài :

– Thế thì con biết làm thế nào được !

*
* *

4. Bà cụ phó Bính, mắt kèm nhèm, vừa nói, vừa cười rất vô duyên :

– Thì lòng thành, ông lí cứ nhận đi cho cháu. Cháu hôm ấy không bận đi ăn cưới thì cháu cũng xin vâng. Cháu đã thuê thằng Sang đi thay cho cháu cũng thế. Ông ngại đi là được.

– Thế ngộ quan biết, có chết tôi không !

– Quan đếm đủ đầu người là xong, chứ ai xem thế mà ông sợ.

– Tôi nhận lễ của con bà mà tôi lo lắm. Việc quan nào phải việc chơi.

– Thì cũng như ông làm phúc ấy mà lì.

– Nhưng thằng Sang có khăn áo tử tế, hay lại ăn mặc như thằng ăn mày ấy.

– Ông không phải lo việc ấy. Nó đã dám mượn được đủ cả rồi. Cháu mặc cả và đã khoán⁽¹⁾ đủ với nó như thế.

Ông lí nhân mặt, nhạt ba hào, bỏ túi :

– Làm việc mà cứ gặp phải những người như con bà, thì tôi đến chết mất.

– Thì ông không cho phép cháu ở nhà, cháu phải thuê người khác đi thay cũng thế chứ gì.

– Thế đến gà gáy hôm 29, bà phải bảo thằng Sang chực sẵn ở đình, tôi dẫn đi.

– Ấy, ông cho nó còm nước thông thả đã chứ. Đá bóng ít ra ba bốn giờ chiều mới bắt đầu kia mà. Tôi tưởng 12 giờ ở nhà đi cũng vừa. Buổi sáng, tôi còn mượn nó cuốc mảnh vườn.

– Ba bốn giờ chiều mới bắt đầu, nhưng quan bắt đến huyện từ 12 giờ trưa. Để ngài điếm. Mà quan sức 12 giờ, thì mình phải đến từ 11 giờ cho sớm sửa. Vả lại, tôi còn phải mang cờ lên lúc 10 giờ, thì chả đi từ năm sáu giờ thì đi vào lúc nào ? Cho nên, mọi người phải chờ tôi ở đình từ gà gáy.

– Thế thì sớm quá.

Ông lí gất :

– Tôi không lời thôi. Bà không bằng lòng thế, thì tôi cứ bắt đích danh con bà. Mặc kệ !

Bà phó sợ hãi :

– Không, lệnh ông thì thế nào tôi chả phải nghe. Là tôi nói chuyện thế đấy chứ.

(1) Khoán : giao công việc và trả công theo kết quả hoàn thành.

– Mấy lị⁽¹⁾, bao nhiêu người đều phải thế, chứ riêng gì bà. Bà bảo thằng Sang nắm com từ chiều hôm trước, chứ sáng hôm ấy dậy mới thổi thì không kịp đâu.

– Vâng.

*
* *

5. Ngay từ sáng tờ mờ hôm 29, ở sân đình làng Ngũ Vọng, đã có tiếng ông lí quát tháo om sòm :

– Thiếu những mười tám thằng kia à ? Tuần đâu, đến tận nhà chúng nó, lôi cổ chúng nó ra đây. Chứ đã hẹn đi lại còn định chuồn phông !

Sau tiếng dạ ran, những ngọn đuốc linh tinh kéo đi các ngả. Ông lí dặn theo, tiếng oang oang :

– Hễ đứa nào láo, cứ đánh sặc tiết⁽²⁾ chúng nó ra, tôi vạ ông chịu. Mẹ bố chúng nó ! Việc quan thế này có chết cha người ta không ! Chúng bay gò cổ cả, giải cho được ra đây cho ông !

Lại một tiếng dạ nữa, giữa những tiếng chó rống dậy. Ngọn lửa đỏ như nổi lênh bênh trong biển sương mù.

Thì đại khái cái cảnh diễn ra như thế này :

Hai người tuần, một người cầm đuốc, một người cầm tay thước, đập cửa vào nhà thằng Cò. Sau khi tìm sục khắp gian ngoài, buồng trong, không thấy một ai, họ xuống bếp, chọc tay thước vào cốt gio và bồ trấu. Rồi họ lùng ra mé sau nhà. Cũng vô hiệu.

Nhưng bỗng có tiếng trẻ khóc thét lên, thì hai anh tuần mới khám phá ra chỗ người trốn : thằng Cò nằm ẹp với con ở cạnh đống rom, phủ lên mình đầy rom.

Nó bị lôi ra ngoài. Nó van lạy :

– Lạy các bác, các bác cho tôi ở nhà làm ăn.

– Sao anh đã hẹn với ông lí, lại không đi, để ông ấy chửi đũa⁽³⁾ lên kia kìa.

– Tôi đi thì tôi mất cả ngày, mà mất buổi làm thì tôi với cháu nhịn đói.

– Tôi không biết !

– Mấy lị tôi không mượn đâu được quần áo.

– Không biết ! Anh ra đình mà kêu với ông lí.

(1) *Mấy lị* (phát âm ở một số vùng nông thôn miền Bắc) : với lại.

(2) *Sặc tiết* : học máu mồm, máu mũi.

(3) *Chửi đũa* : chửi âm ỉ, đầy giận dữ.

Thằng bé con nhắm nghiền mắt, ôm chặt lấy bố. Nó sợ quá, không khóc được nữa. Thằng Cò chưa kịp trả lời, đã bị lói xénh xệch đi.

*
* *

6. Cuộc săn dù ráo riết đến đâu cũng không sao tróc⁽¹⁾ đủ một trăm người phải đi xem đá bóng. Dăm sáu anh khôn ngoan, đã kéo đến ngủ nhờ nhà khác, hoặc làng khác. Họ làm như lính nạ.

Khi thấy đã chậm giờ, ông lí trưởng nghiêng răng nói :

– Chúng nó ngu như lợn. Người ta cho xem đá bóng chứ ai làm gì mà cũng phải bắt. Rồi quan thấy không đủ số, lại chửi ông không tận tâm.

Rồi ông ra lệnh :

– Chín mươi tư thằng ở đây, xếp hàng năm lại, đi cho đều bước. Tuần chúng bay phải kèm chung quanh giúp tao. Đứa nào trốn về thì ông bảo.

Đoạn ông lo lắng, đi cuối cùng, mắt nhanh nhẹn để coi cẩn thận như coi tù binh.

– Mẹ bố chúng nó, cho đi xem đá bóng chứ ai giết chết mà phải trốn như trốn giặc !

1938

(Theo *Tuyển tập Nguyễn Công Hoan*, tập I,
NXB Văn học, Hà Nội, 1983)

HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM

1. Đọc kĩ truyện ngắn, đặt cho mỗi phần (được đánh số từ 1 đến 6) một cái tên thích hợp nhất.
2. Bố cục và cách dựng truyện của Nguyễn Công Hoan trong truyện ngắn này có gì đặc biệt ? (Gợi ý : Sau phần mở đầu ghi nguyên văn tờ *trát* của tri huyện Lê Thăng, truyện gồm mấy cảnh, các cảnh đó có quan hệ với nhau và quan hệ với tờ *trát* như thế nào ?)
3. Nghệ thuật trào phúng của thiên truyện được xây dựng trên những mâu thuẫn trào phúng. Anh (chị) hãy cho biết mâu thuẫn trào phúng chung của toàn truyện. Trên cơ sở mâu thuẫn chung ấy, mâu thuẫn trào phúng riêng của từng đoạn là gì ?
4. Các thủ pháp nói giễu, cường điệu, cách dẫn truyện, ngôn ngữ đối thoại... của tác giả trong truyện ngắn này rất tự nhiên mà hài hước. Hãy tìm và phân tích một vài chi tiết đặc sắc để minh họa.
5. Hãy nêu ý nghĩa phê phán của truyện *Tinh thần thể dục*.

(1) *Tróc* : lũng bắt kì được.